

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2020/HS-ST**
Ngày 16/01/2020

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2019/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2019 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Văn O; sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp P, xã M, huyện CT, tỉnh KG;
Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha không rõ, Mẹ bà Lâm Thị U, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Anh **Trịnh Hoàng M**; sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp H, xã T, huyện CT, tỉnh KG

2/ Anh **Danh P**, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã T, huyện CT, tỉnh KG

Người làm chứng:

1/ Anh **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Trú tại: ấp H, xã T, huyện CT, tỉnh KG

2/ Anh **Thái Đức A**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: ấp P, xã M, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 21 giờ, ngày 11/5/2018 Trần Quốc A (Nhóc nhỏ) nhận được điện thoại của Huỳnh Ngọc H (Rễ) nói H bị người lạ chặn đường đánh ở quán “Tr Th” thuộc ấp H, xã T, huyện CT và kêu A lên rước về. Lúc này A kêu Lưu Văn O chạy xe chở A đi đến chỗ H để rước H thì O đồng ý. O điều khiển xe gắn máy biển số kiểm soát: 68AA – 028.43 đến chỗ A đi tìm H. Trên đường O có ghé gần cầu Chung Sư lấy 01 cây dao tự chế lưỡi bằng kim loại màu trắng cầm trên tay mục đích đề phòng có người đánh mình, nhưng O không nói với A biết đem theo để làm gì. Sau đó O và A đi về hướng khu công nghiệp Thạnh Lộc. Trên đường đi O gặp Huỳnh Thanh Nh, Huỳnh Hiền D, Phan Quốc T, Nguyễn Trường D1, Thái Đức A, Ngô Thị Ngọc Tr và Nguyễn Thanh Ph cũng đang đi tìm H nên cả nhóm cùng đi chung.

Khi nhóm của O đi đến trước quán Tr Th thì cả nhóm dừng xe lại đứng trên đường. Một lúc sau thì có 02 thanh niên (chưa xác định tên, tuổi, địa chỉ) đi trên xe mô tô Exciter không rõ biển số chạy đến đứng trước nhóm O, trên tay mỗi người cầm một thanh kim loại rồi hỏi “hỏi này thằng nào chặn đường đánh em tao”. Lúc này D cầm đá ném về hướng 02 người này, O cầm dao chạy đến chỗ 2 người này thì 02 người thanh niên này bỏ chạy vào trong quán Tr Th, D tiếp tục dùng đá ném theo thì trúng vào xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát: 68C1 – 269.32 của Nguyễn Hoàng G là khách trong quán làm xe bị bể một ở phần chụp đèn. Cùng lúc này Trịnh Hoàng M và T1 (chưa xác định họ tên địa chỉ) là khách đang ngồi trong quán thấy O cầm dao chạy đến nên M và T1 đứng dậy đi ra khỏi bàn mỗi người lượm một thanh kim loại. Lúc này O chạy đến dùng dao chém trúng cổ bàn tay trái M 01 dao gây thương tích, M dùng thanh kim loại đánh lại trúng vào người O nhưng không gây thương tích. Anh Danh P cũng là khách ở trong quán thấy vậy lượm thanh kim loại tròn xông ra thì bị O cầm dao chém P, P cũng đưa thanh kim loại đánh về hướng O làm cây dao của O trúng thanh kim loại

của P trượt xuống trúng cẳng tay phải P gây thương tích. Lúc này, trong quán có người ném ly, chai bia và chai nước ngọt ra ngoài nên nhóm của O bỏ chạy. Quốc A và O nhảy lên xe của T, T điều khiển xe chạy về hướng Ủy ban xã Thạnh Lộc trên đường đi O ném bỏ cây dao dùng để gây án. Anh M và P sau khi bị O gây thương tích được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Kiên G điều trị đến ngày 13/5/2018 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 88/KL-PY ngày 11/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang đối với anh Danh P:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm cẳng tay phải đứt gân gấp.

1- T lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 13%.

2- Vật gây thương tích: Vết thương cẳng tay phải do vật sắc bén gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 90/KL-PY ngày 11/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang đối với anh Trịnh Hoàng M:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương cổ tay trái gãy đa xương, đứt gân mạch máu thần kinh, ảnh hưởng chức năng.

1- T lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 26%.

2- Vật gây thương tích: Vết thương cổ tay trái do vật sắc bén gây nên.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: Đối với vật chứng trong vụ án là cây dao O dùng để gây thương tích. Sau khi gây án đã ném bỏ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm gặp.

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tính đến thời điểm hiện tại bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho các bị hại trong vụ án, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, người bị hại anh Trịnh Hoàng M yêu cầu Lưu Văn O bồi thường số tiền là 16.000.000 đồng, người bị hại anh Danh P yêu cầu Lưu Văn O bồi thường số tiền là 9.000.000 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường xong.

Đối với các đối tượng Trần Quốc A, Huỳnh Thanh Nh và Nguyễn Thanh Ph theo lời khai ban đầu và của các đối tượng có hành vi chạy theo sau O nhưng không tham gia đánh nhau, ngoài ra quá trình điều tra A, Nh và Ph đã bỏ địa

phương đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa thể triệu tập các đối tượng trên để xác định yếu tố đồng phạm cùng với O. Vì vậy, khi nào làm việc được với các đối tượng trên sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với đối tượng Huỳnh Hiền D dùng 01 cục đá ném trúng vào xe mô của Nguyễn Hoàng G là khách của quán, hiện anh G không yêu cầu bồi thường gì. Vì vậy không đủ cơ sở để xử lý đối với D về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT- VKS-CT ngày 27/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lưu Văn O về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Văn O phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lưu Văn O** từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi các bị hại và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ, ngày 11/5/2018 Lưu Văn O điều khiển xe biển số kiểm soát: 68AA – 028.43 chở Trần Quốc A đi đến quán cà phê Tr Th thuộc ấp H, xã T, huyện CT, tỉnh KG

để rước H về. Khi cả hai đi đến khu công nghiệp Thạnh Lộc thì gặp Huỳnh Thanh Nh, Huỳnh Hiền D, Phan Quốc T, Nguyễn Trường D1, Thái Đức A, Ngô Thị Ngọc Tr và Nguyễn Thanh Ph cũng đang đi tìm H nên tất cả cùng đi chung. Khi cả nhóm đi đến quán Tr Th thì gặp 02 người thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch) đi lại nhóm O và hỏi “*Hồi nãy thằng nào chặn đường đánh em tao*” thì liền bị D cầm đá ném về hướng 02 người này, còn O thì cầm dao chạy đến chém 02 thanh niên này làm 02 thanh niên này hoảng sợ bỏ chạy vào trong quán nên O chạy vào theo. Lúc này, anh Trịnh Hoàng M và T1 (chưa xác định được họ tên và địa chỉ) là khách đang ngồi trong quán thấy O cầm dao chạy đến nên anh M và anh T1 đứng dậy đi ra khỏi bàn mỗi người lượm một thanh kim loại thì liền bị O chạy đến dùng dao chém trúng cổ bàn tay trái anh M 01 dao. Thấy anh M bị chém, anh Danh P là khách ở trong quán liền lượm thanh kim loại tròn xông ra thì tiếp tục bị O chém trúng vào cẳng tay phải 01 nhát. Theo kết quả giám định pháp y thì sức khỏe của anh M bị suy giảm do thương tích gây nên là 26% và anh P bị suy giảm là 13%. Đối chiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà T lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

Như vậy, hành vi sử dụng dao tự chế là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho anh M làm cho sức khỏe anh M bị suy giảm 26% và gây thương tích cho anh P làm cho sức khỏe anh P bị suy giảm 13% của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng quý giá không gì thay thế được nên mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật điều bị pháp luật nghiêm trị. Mặc dù nhận thức được điều đó thế nhưng chỉ vì hung hãn xem thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này cho thấy, khi xảy ra mâu thuẫn với 02 người thanh niên lạ mặt bị cáo liền dùng dao rượt chém 02 thanh niên trên làm cho họ hoảng sợ bỏ chạy, bị cáo liền đuổi theo vào quán và khi thấy anh M đang ở trong quán bị cáo

liền nghi anh M là người thanh niên bỏ chạy lúc nãy nên cầm dao đến gây thương tích cho anh M, không dừng lại khi thấy anh M bị chém anh P cầm thanh kim loại chạy ra cũng liền bị bị cáo chém. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của các bị hại mà còn gây bất an cho quần chúng nhân dân đang sinh sống tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm để răn đe giáo dục đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong hậu quả cho các bị hại, bị cáo là người không biết chữ nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế, đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú trước pháp luật nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội dA, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Trịnh Hoàng M và anh Danh P có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng trong đơn cũng như trong hồ sơ có thể hiện rõ là bị cáo O đã khắc phục xong số tiền 16.000.000 đồng cho anh Trịnh Hoàng M và khắc phục xong số tiền 9.000.000 đồng cho anh Danh P nên anh M và anh P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn O phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Lưu Văn O 01** (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11/10/2019.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Lưu Văn O phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn ThA Ph